TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày: 16-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

Ông Nguyễn Đình Quế – Cán bộ hưu

Bà Nguyễn Thị Sơn – Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện Thuận Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thực H, sinh năm 1999; HKTT: Khu X, phường V, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thực Th và bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến ngày 18/10/2018 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh; có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1998; Trú tại: Xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh T; (Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thực N, sinh năm 1997, Trú tại: Khu X, phường V, TP B, tỉnh B (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 11/04/2018, tại thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B, Nguyễn Thực H hỏi mượn Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1998, trú tại Xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Visson, BKS 20F1-404.64 để đi làm. Vì là bạn bè và tin tưởng nên chị O đã đồng ý giao chiếc xe cho H mượn. Sau khi mượn được xe của chị O, đến ngày hôm sau thì H nảy sinh ý định mang chiếc xe của chị O đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, H đi chiếc xe của chị O xuống thị xã T, tỉnh B. Theo lời H khai H điện thoại cho anh Nguyễn Công Ch sinh năm 1985, trú tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh B (là người quen của H) để cầm cố xe, anh Ch đồng ý nên H đã mang xe xuống phòng trọ của anh Ch ở thị xã T, tỉnh B. Tại đây H gặp T là nhân viên của anh Ch. H đã cầm cố chiếc xe của chị O cho T lấy số tiền 5.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 13/04/2018, chị O điện thoại và gặp H để đòi xe thì được biết là H đã cầm cố xe của chị. Lúc này, chị O nói cho H biết là trong cốp xe có giấy tờ xe và yêu cầu H chuộc xe trả lại chị ngay nhưng H nói chưa có tiền và hứa hẹn sẽ chuộc xe về để trả cho chị O. Tuy nhiên H không chuộc xe về trả cho chị O như đã hứa mà tiếp tục đến gặp T nói cho T biết là trong cốp xe có giấy tờ rồi vay thêm của T số tiền 5.000.000đ và mang chiếc ví dùng để đựng giấy tờ xe về trả cho chị O. H một mình ăn tiêu hết số tiền 10.000.000đ vay của T và không có khả năng chuộc xe trả cho chị O nên H bỏ trốn khỏi địa phương.

Chị Nguyễn Thị Kiều O đã nhiều lần yêu cầu nhưng H không chuộc xe trả nên ngày 07/05/2018 chị O làm đơn trình báo tại Công an huyện T, tỉnh B.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng H không có mặt ở địa phương, đi đâu làm gì gia đình không rõ. Vì vậy, ngày 07/08/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Thực H. Sau khi biết mình bị truy nã, H đã đến phòng Cảnh sát kinh tế Công an thành phố H đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 16/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành xác định: Trị giá chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Visson, Biển kiểm soát 20F1-404.64 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 22.000.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Nguyễn Thực H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Khoảng 20 giờ ngày 11/04/2018, tại thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B, Nguyễn Thực H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Visson, BKS 20F1-404.64 của Chị Nguyễn Thị Kiều O để đi làm. Sau khi mượn được xe, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị O nên đã mang chiếc xe đi cầm cố cho một người tên là T ở thị xã T, tỉnh B lấy số tiền 10.000.000 đồng. Vì đã ăn tiêu hết số tiền vay của T và không có tiền chuộc xe trả chị O nên H không về nhà H mà trốn đi nơi khác nhằm trốn tránh trách nhiệm trả xe. Sau khi biết có lệnh truy nã H đến Công an thành phố H Nội đầu thú và tác động gia đình bồi thường tài sản cho chị O.

Bị hại là Chị Nguyễn Thị Kiều O vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xử vắng mặt xác nhận đã nhận được 22.000.000đ do gia đình bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị H chiếm đoạt. Chị O xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là Anh Nguyễn Thực N có mặt tại phiên tòa trình bày: Anh là em họ của bị cáo H. Do tác động của H nên anh đã tự nguyện bỏ 22.000.000đ để bồi thường cho chị O. Số tiền này anh và bị cáo tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Thực H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Thực H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thực H từ 12 đến 15 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Do có quan hệ quen biết nên vào khoảng 20 giờ ngày 11/04/2018, tại thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B, Nguyễn Thực H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Visson, BKS 20F1-404.64, trị giá 22.000.000 đồng *(Hai mươi hai triệu đồng)* của Chị Nguyễn Thị Kiều O để đi làm. Sau khi mượn xe được một hôm, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị O nên đã mang chiếc xe đi cầm cố lấy số tiền 10.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân sau đó bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Nguyễn Thực H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Nguyễn Thực H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Nguyễn Thực H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi biết mình bị truy nã, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo H trở thành công dân có ích. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Visson, BKS 20F1-404.64 hiện Cơ quan CSĐT điều tra chứa thu hồi được. Chị Nguyễn Thị Kiều O là chủ sở hữu đã nhận tiền bồi thường tương ứng giá trị chiếc xe mà

bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường. Anh Nguyễn Thực N là người trực tiếp bồi thường thay cho bị cáo số tiền 22.000.000 đồng cho bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền này. Do vậy không xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thực H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", xử phạt Nguyễn Thực H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/8/2018 đến ngày 18/10/2018.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. Thuận THành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Vương Thị Hà